

# HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRUYỀN THÔNG VÀ DỊCH VỤ SGROUP

● MAI DIỄM LAN HƯƠNG

## TÓM TẮT:

Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm phân tích công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Truyền thông và Dịch vụ SGROUP. Kết quả nghiên cứu cho thấy, bên cạnh những mặt đạt được, công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Trên cơ sở kết quả phân tích, nghiên cứu đã đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP.

**Từ khóa:** vốn bằng tiền, Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP, hoàn thiện công tác kế toán.

## 1. Đặt vấn đề

Trong nền kinh tế thị trường, việc đổi mới cơ chế quản lý kết hợp với việc mở rộng thị trường hiện nay đang là xu hướng thị trường của thời đại. Mỗi doanh nghiệp đều có quyền tự do kinh doanh và chịu trách nhiệm trong kinh doanh nên việc quản lý đầu tư và sử dụng vốn sao cho có hiệu quả là vấn đề quan tâm hàng đầu vì nó gắn liền với sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp.

Hằng ngày, tại các doanh nghiệp luôn có nguồn vốn thu chi xen kẽ nhau. Các khoản phải thu là để có vốn bằng tiền để chi. Các khoản chi là để thực hiện hoạt động sản xuất - kinh doanh, từ đó có nguồn thu để đáp ứng các khoản chi. Dòng lưu chuyển tiền tệ diễn ra không ngừng. Có thời điểm, lượng tiền thu nhiều hơn lượng tiền chi và ngược

lại. Như vậy, qua sự luân chuyển vốn bằng tiền, có thể kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các hoạt động kinh tế, tình hình tài chính của doanh nghiệp. Để theo dõi kịp thời nhanh chóng và cung cấp đầy đủ thông tin chính xác, với sự nhận định về việc tổ chức hạch toán kế toán vốn bằng tiền là những khâu rất quan trọng trong toàn bộ công tác kế toán doanh nghiệp.

Vốn bằng tiền được hiểu là một phần của tài sản trong doanh nghiệp tồn tại dưới hình thái tiền tệ, có tính thanh khoản cao nhất, bao gồm tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp, tiền gửi ở các ngân hàng, Kho bạc Nhà nước và các khoản tiền đang chuyển. Thực tiễn cho thấy, vốn bằng tiền của doanh nghiệp hiện nay bao gồm: tiền Việt Nam, ngoại tệ, vàng bạc, kim khí quý, đá quý. Vốn bằng tiền được dùng để

đáp ứng nhu cầu thanh toán, thực hiện mua sắm và chi tiêu của doanh nghiệp. Đối với hoạt động kinh tế bên ngoài, vốn bằng tiền là yếu tố cơ bản để đối tác căn cứ đánh giá khả năng thanh toán tức thời của các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp.

Với tầm quan trọng như vậy, việc sử dụng làm sao, như thế nào để phát huy tính năng của vốn bằng tiền và doanh nghiệp luôn có một lượng vốn dự trữ để đáp ứng kịp thời, không ứ đọng là yêu cầu trọng điểm, quyết định sự tồn tại của doanh nghiệp.

## **2. Phương pháp nghiên cứu**

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu định tính như khảo sát, thống kê mô tả, phân tích và nội suy, thu thập thông tin từ sự quan sát, tổng hợp phân tích, so sánh, phỏng vấn,... nhằm tìm hiểu, đánh giá thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty.

## **3. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP**

Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP được thành lập vào năm 2018 theo giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4201776287 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 16/01/2018. Chức năng chính của Công ty thực hiện các hoạt động thiết kế nội, ngoại thất, kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Đồng thời tư vấn lập hồ sơ thiết kế, thi công nội thất các mô hình kinh doanh, nhà phố, căn hộ,... Với thế mạnh về tư duy thiết kế trẻ, nắm bắt xu hướng nhanh chóng, sau hơn 4 năm hoạt động, Công ty dần trở thành một trong những đơn vị thiết kế kiến trúc, thi công nội thất hàng đầu tại Nha Trang và các tỉnh lân cận trong lĩnh vực F&B, Làm đẹp (Nails, Spa, Cửa hàng thời trang), Dịch vụ lưu trú (Homestay, Căn hộ, Khách sạn...).

### **3.1. Khái quát chung về công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP**

Vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP gồm có: tiền mặt tại quỹ và tiền gửi ngân hàng.

- Các trường hợp tăng tiền mặt tại quỹ

Các trường hợp tăng tiền mặt tại Công ty là: Thu

tiền từ cung cấp dịch vụ: Tư vấn và thiết kế nội thất, Thi công thô và nội thất; Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt.

- Các trường hợp giảm tiền mặt tại quỹ

Các trường hợp giảm tiền mặt tại Công ty chủ yếu là: Chi tiền mặt mua nguyên vật liệu; Chi mua dịch vụ ngoài: điện, nước, thuê văn phòng...; Chi tiền mặt nộp vào ngân hàng.

- Các trường hợp tăng tiền gửi ngân hàng

Các trường hợp tăng tiền gửi ngân hàng tại Công ty gồm có: Thu nợ từ khách hàng; Khách hàng ứng trước tiền xây dựng; Chi tiền mặt gửi vào tài khoản ngân hàng; Thu lãi tiền gửi ngân hàng.

- Các trường hợp giảm tiền gửi ngân hàng

Các trường hợp giảm tiền gửi ngân hàng tại Công ty gồm có: Trả nợ nhà cung cấp; Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt; Phí dịch vụ.

### **3.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP**

#### **3.2.1. Những kết quả đạt được**

##### **a, Tổ chức bộ máy kế toán**

Bộ máy kế toán của Công ty được tổ chức phù hợp với quy mô hiện tại của Công ty, nhìn chung đơn giản, tinh gọn, theo mô hình tập trung với sự chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp của kế toán trưởng và giám đốc. Bộ máy kế toán hoạt động hiệu quả, phù hợp với công việc và tình hình thực tế của Công ty. Mỗi nhân viên kế toán phụ trách một phần hành kế toán với công việc cụ thể, rõ ràng, một người có thể đảm nhận nhiều phần hành kế toán liên quan, nhưng gắn kết với nhau trong công việc, có ý thức trách nhiệm cao trong công việc, thái độ làm việc nghiêm túc, tự giác, tích cực tìm hiểu nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của mình. Vì vậy, công việc không bị gián đoạn, nghiệp vụ kinh tế phát sinh được phản ánh kịp thời, nhanh chóng.

##### **b, Tổ chức chứng từ kế toán**

Hệ thống chứng từ kế toán sử dụng phù hợp với chế độ kế toán hiện hành, phù hợp với đặc điểm của Công ty, đã phần nào đáp ứng được yêu cầu quản lý. Chứng từ kế toán của Công ty được lập rõ ràng, đầy đủ, kịp thời và chính xác theo nội dung quy định trên mẫu.

Mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại Công ty đều lập chứng từ. Chứng từ được lập theo đúng quy

định, ghi chép đầy đủ, kịp thời, theo đúng nội dung của nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh, đúng số liên theo quy định, được lập sạch sẽ, không tẩy xóa, sửa chữa, chữ viết liên tục, có đủ chữ ký, dấu theo quy định.

Tất cả các chứng từ kế toán của Công ty được sắp xếp rất khoa học, gọn gàng, theo đúng nội dung kinh tế, theo đúng trình tự thời gian, có sự giám sát, quản lý của kế toán trưởng, giám đốc và được bảo đảm an toàn theo quy định của Nhà nước. Nhờ đó, việc tìm chứng từ luôn được nhanh chóng, chính xác, giúp cho cơ quan thuế, cơ quan kiểm toán, cũng như các cơ quan quản lý kiểm tra, kiểm soát được nhanh chóng, thuận tiện, dễ dàng, tiết kiệm thời gian.

c, Về hệ thống tài khoản và sổ kế toán áp dụng

Hệ thống tài khoản kế toán đang được sử dụng tại Công ty ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ban hành ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính. Hệ thống tài khoản tương đối đầy đủ, phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm kinh doanh của Công ty.

Công ty ghi sổ theo hình thức Nhật ký chung là phù hợp với quy mô, đặc điểm sản xuất - kinh doanh và trình độ quản lý của Công ty. Hệ thống sổ sách kế toán tại Công ty khá đầy đủ, dùng để ghi chép và lưu giữ toàn bộ nghiệp vụ kinh tế, tài chính đã phát sinh theo nội dung kinh tế và theo trình tự thời gian.

Tổ chức kế toán vốn bằng tiền

Trong công tác theo dõi vốn bằng tiền, kế toán luôn cập nhật phản ánh đầy đủ tình hình biến động tăng giảm vốn bằng tiền lên hệ thống sổ sách của Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP.

Kế toán tổng hợp đã mở đầy đủ các sổ sách cần thiết để theo dõi thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.

Về kế toán tiền mặt tại quỹ: Công ty thực hiện theo chế độ kế toán hiện hành về nguyên tắc quản lý tiền mặt. Mọi khoản thu - chi, bảo quản tiền mặt đều do thủ quỹ thực hiện. Tất cả các khoản thu - chi phát sinh đều có chứng từ hợp lệ và chữ ký của kế toán trưởng, thủ trưởng đơn vị. Ngoài việc kế toán tiền mặt mở sổ chi tiết Tài khoản 111 "Tiền mặt", thủ quỹ cũng phải mở sổ theo dõi tiền mặt và tiến hành đối chiếu hàng tháng. Thủ quỹ luôn luôn làm

đúng theo nguyên tắc là kiểm tra chứng từ, chữ ký... sau đó mới tiến hành thu, chi tiền. Cuối quý, tiến hành kiểm kê quỹ và đối chiếu để phát hiện những tổn thất và có biện pháp xử lý kịp thời. Thủ quỹ và kế toán tiền mặt độc lập với nhau, chỉ thực hiện đối chiếu kết quả.

Về kế toán tiền gửi ngân hàng: Kế toán liên hệ chặt chẽ và có mối quan hệ tốt với ngân hàng. Tập hợp theo dõi đầy đủ các chứng từ và đối chiếu với ngân hàng. Kế toán vốn bằng tiền được theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ của kế toán trưởng và giám đốc.

### *3.2.2. Một số tồn tại*

Về báo cáo tài chính: Công ty không lập Báo cáo lưu chuyển tiền tệ vào thời điểm cuối năm, như vậy sẽ không thể hiện được sự di chuyển vào, ra của dòng tiền trong kỳ kinh doanh.

Về công tác quản lý vốn bằng tiền: Việc rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt, hay chi tiền mặt gửi vào tài khoản ngân hàng của Công ty thường diễn ra với số tiền lớn, nhưng công việc đem tiền đi giao dịch với ngân hàng hoặc nhận tiền từ ngân hàng thường do một mình thủ quỹ thực hiện, vì vậy có thể gây ra rủi ro, mất cắp cho Công ty.

Về công tác kiểm kê: Tại Công ty, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh hàng ngày nhiều, việc nhập xuất quỹ tiền mặt diễn ra thường xuyên. Vì thế, việc lưu trữ và giao dịch thanh toán bằng tiền mặt tại Công ty có thể xảy ra nhiều sai sót, thậm chí có thể gây thất thoát trong quá trình giao dịch hoặc vận chuyển. Công ty chưa có quy trình về việc kiểm kê quỹ định kỳ hàng tháng, quý.

## **4. Các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP**

### *4.1. Lập Báo cáo lưu chuyển tiền tệ*

Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP là doanh nghiệp vừa và nhỏ nên chế độ kế toán và lập báo cáo tài chính áp dụng theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC. Theo đó, trong hệ thống báo cáo tài chính năm, báo cáo lưu chuyển tiền tệ không bắt buộc mà khuyến khích lập nên hiện nay Công ty không lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Việc lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ cuối năm sẽ cung cấp cho ban giám đốc một số thông tin quan trọng sau đây: nắm bắt được lượng

tiền mặt có được hiện tại có nguồn gốc từ các giao dịch nào và Công ty thường sử dụng tiền để chi tiêu cho những mục đích nào; cho biết được sự khác biệt giữa lợi nhuận và lượng tiền mặt hiện có; là nguồn cung cấp thông tin hữu ích để đánh giá về khả năng đáp ứng các nghĩa vụ với các nhà cung cấp tín dụng, khách hàng, người lao động; căn cứ vào báo cáo lưu chuyển tiền tệ, kết hợp với các thông tin trên báo cáo tài chính, nhà quản

trị có thể nắm được tình hình sử dụng tiền, dự báo được lượng tiền cần thiết để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó có các phương án phù hợp như vay vốn hoặc cho vay để tăng hiệu quả sử dụng tiền. Vì vậy, Công ty nên lập thêm báo cáo lưu chuyển tiền tệ vào hệ thống báo cáo tài chính cuối năm.

\* *Mẫu báo cáo lưu chuyển tiền tệ theo phương pháp trực tiếp:*

Đơn vị báo cáo:.....

Địa chỉ:.....

Mẫu số B03 - DNN

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm .....

Đơn vị tính: ...

| Chỉ tiêu                                                                                   | Mã số     | Thuyết minh | Năm nay | Năm trước |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-------------|---------|-----------|
| 1                                                                                          | 2         | 3           | 4       | 5         |
| <b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>                                          |           |             |         |           |
| 1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác                                | 01        |             |         |           |
| 2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ                                       | 02        |             |         |           |
| 3. Tiền chi trả cho người lao động                                                         | 03        |             |         |           |
| 4. Tiền lãi vay đã trả                                                                     | 04        |             |         |           |
| 5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp                                                       | 05        |             |         |           |
| 6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh                                                   | 06        |             |         |           |
| 7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh                                                  | 07        |             |         |           |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>                                       | <b>20</b> |             |         |           |
| <b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>                                             |           |             |         |           |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản dài hạn khác                   | 21        |             |         |           |
| 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản dài hạn khác                | 22        |             |         |           |
| 3. Tiền chi cho vay, đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                        | 23        |             |         |           |
| 4. Tiền thu hồi cho vay, đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                    | 24        |             |         |           |
| 5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia                                     | 25        |             |         |           |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>                                           | <b>30</b> |             |         |           |
| <b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>                                         |           |             |         |           |
| 1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu                             | 31        |             |         |           |
| 2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành | 32        |             |         |           |

| Chỉ tiêu                                                                 | Mã số     | Thuyết minh | Năm nay | Năm trước |
|--------------------------------------------------------------------------|-----------|-------------|---------|-----------|
| 1                                                                        | 2         | 3           | 4       | 5         |
| 3. Tiền thu từ đi vay                                                    | 33        |             |         |           |
| 4. Tiền trả nợ gốc vay và nợ thuê tài chính                              | 34        |             |         |           |
| 5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu                               | 35        |             |         |           |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>                      | <b>40</b> |             |         |           |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (<math>50 = 20 + 30 + 40</math>)</b>   | <b>50</b> |             |         |           |
| Tiền và tương đương tiền đầu kỳ                                          | 60        |             |         |           |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ                  | 61        |             |         |           |
| <b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (<math>70 = 50 + 60 + 61</math>)</b> | <b>70</b> |             |         |           |

*Lập, ngày ... tháng ... năm ...*

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(Ký, họ tên)*

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

*(Ký, họ tên)*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

*(Ký, họ tên, đóng dấu)*

#### **4.2. Tăng tính an toàn trong công tác quản lý vốn bằng tiền**

Hiện tại, hoạt động rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt và gửi tiền mặt vào tài khoản ngân hàng của Công ty diễn ra thường xuyên với số tiền lớn. Quá trình giao dịch và vận chuyển tiền hiện tại ở Công ty chỉ do một mình thủ quỹ thực hiện. Công ty nên cử thêm nhân viên cùng với thủ quỹ thực hiện quá trình giao dịch và vận chuyển tiền với các số tiền lớn để giảm thiểu rủi ro, mất cắp.

#### **4.3. Công ty nên chú trọng công tác kiểm kê quỹ và đưa ra định mức tồn quỹ cụ thể**

Hiện tại, Công ty chưa chú trọng vào công tác kiểm tra, kiểm kê quỹ vào cuối mỗi tháng, quý. Điều này dễ dẫn đến mất mát, rủi ro cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty chưa có định mức tồn quỹ cụ

thể, cũng như kế hoạch thanh toán công nợ thống nhất nên dẫn đến tình trạng số tiền mặt có tại quỹ của đơn vị không ổn định, có lúc quá ít, có lúc quá nhiều, điều này gây khó khăn cho Công ty trong việc chi tiêu tiền mặt phục vụ kinh doanh hoặc gây ứ đọng vốn làm vòng quay vốn bị chậm lại. Do vậy, Công ty nên chú trọng vào công tác kiểm kê quỹ hàng tháng quý; thực hiện kiểm tra chéo giữa các thành viên trong phòng kế toán để đảm bảo tính minh bạch và lập định mức tồn quỹ cụ thể và thống nhất kế hoạch thanh toán công nợ thống nhất. Việc làm này sẽ làm tăng tính minh bạch trong hoạt động giữ và chi tiêu quỹ, tránh các yếu tố khách quan như mất cắp đến từ thủ quỹ, đồng thời giảm thiểu tình trạng mất cân bằng quỹ tiền mặt hay ứ đọng nguồn vốn kinh doanh ■

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Bộ Tài chính, (2016). Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa.
2. Bộ Tài chính, (2002). Chuẩn mực kế toán Việt Nam VAS 24 về Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
3. Chính phủ, (2016). Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán.

4. Chính phủ, (2021). Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.
5. Công ty TNHH Truyền thông và Dịch vụ SGROUP, (2021). Báo cáo tài chính, tài liệu kế toán trong 3 năm (2019 - 2021).
6. Nguyễn Ngọc Hương, Nguyễn Châu Hùng Tính, (2021). Giải pháp hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Trà Vinh. Truy cập tại <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/giai-phap-hoan-thien-cong-tac-ke-toan-von-bang-tien-tai-cong-ty-co-phan-cong-trinh-do-thi-tra-vinh-82150.htm>
7. Nguyễn Chí Đức, Phạm Thị Thúy An (2020). Giải pháp tăng cường quản lý vốn bằng tiền tại doanh nghiệp. Tạp chí Tài chính. Truy cập tại <https://tapchitaichinh.vn/giai-phap-tang-cuong-quan-ly-von-bang-tien-tai-doanh-nghiep.html>

**Ngày nhận bài: 17/9/2023**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 28/9/2023**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 17/10/2023**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. MAI DIỄM LAN HƯƠNG**

**Giảng viên Bộ môn Kế toán, Khoa Kế toán - Tài chính**

**Trường Đại học Nha Trang**

## **COMPLETING THE CAPITAL IN CASH ACCOUNTING OF SGROUP COMMUNICATIONS AND SERVICES CO.,LTD.**

● Master. **MAI DIỄM LAN HUONG**

Lecturer, Department of Accounting,

Faculty of Accounting - Finance, Nha Trang University

### **ABSTRACT:**

This study analyzed the capital in cash accounting of SGROUP Communications and Services Company Limited. The study's results show that besides achievements, the company's capital in cash accounting still has some limitations. Based on the study's results, some solutions were proposed to improve the company's capital in cash accounting.

**Keywords:** capital in cash, SGROUP Communications and Services Company Limited, completing accounting work.